

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HS-ST

Ngày: 04/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Phiếu.
- Ông Bùi Khắc Thái.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2022/TLST- HS ngày 04 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân V, sinh năm 1990 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn 2 H, xã Th, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hoàng Văn Quang, sinh năm 1962; Con bà: Đinh Thị H, sinh năm 1963; Bị cáo có vợ Đinh Thị Phương Th đã ly hôn; Bị cáo có 01 con sinh năm 2017, còn nhỏ ở với mẹ; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 18/01/2019 Tòa án nhân dân huyện N ra quyết định số 07/QĐTA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 21/7/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/3/2022 đến ngày 08/4/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Có mặt

Những người làm chứng: Ông Đinh Trung K sinh năm 1959; Ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1963. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Xuân V là người nghiện ma túy, loại Heroine. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/3/2022, Viên đi nhờ xe của người không quen biết từ nhà ở xã Th đi lên khu vực xã Văn Phương, huyện N để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi đến khu vực cầu Sui thuộc xã V, huyện N thì xuống xe Viên đi bộ một đoạn thì nhìn thấy 01 người nam giới (Viên không biết tên, tuổi, địa chỉ) trông giống người nghiện đang đứng ở bên đường nên Viên đi lại gần người nam giới và hỏi mua 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng, người nam giới cầm tiền 200.000 đồng và đưa cho Viên 02 gói nhỏ, trong đó 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Viên kiểm tra xác định là ma túy loại Heroine nên bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Người bán ma túy cũng đi luôn. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày Viên đi bộ đến đình làng thuộc thôn 3 Hữu Thường, xã Th, huyện N thì gặp Tổ công tác Công an huyện N và Công an xã Th làm nhiệm vụ tuần tra đi đến Viên lo sợ đã lấy 02 gói ma túy từ trong túi quần ném xuống mặt đường và định bỏ chạy thì bị tổ công tác giữ lại, yêu cầu nhặt 02 gói nhỏ lên mở ra kiểm tra. Viên khai nhận là ma túy loại Heroine vừa mua về mục đích sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ 02 gói ma túy trong đó 01 gói được gói ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác Công an huyện N và Công an xã Th tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Sau đó lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Xuân V.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành cân xác định khối lượng chất dạng cục màu trắng chứa trong gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng thu giữ của Hoàng Xuân V có khối lượng 0,08gam ký hiệu M1; khối lượng chất dạng cục màu trắng chứa trong gói nhỏ gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ thu giữ của Hoàng Xuân V có khối lượng 0,13gam ký hiệu M2 để gửi trưng cầu giám định về khối lượng và loại chất ma túy;

Tại bản kết luận giám định số 258/ KL- KTHS-MT ngày 06/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: “*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,0839 (Không thấy không*

ngàn tám trăm ba mươi chín) gam; Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1207 (Không thấy một ngàn hai trăm lẻ bảy) gam là ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2 là 0,2046 gam là ma túy loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ”.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,0282(Không thấy không ngàn hai trăm tám mươi hai) gam còn lại trong mẫu M1; 0,0695(không thấy không ngàn sáu trăm chín mươi lăm) gam còn lại trong mẫu M2 là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 258/KL- KTHS-MT theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 49/CT - VKSNQ ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Hoàng Xuân V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* **Đề nghị áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/3/2022.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với 0,0282(Không thấy không ngàn hai trăm tám mươi hai) gam còn lại trong mẫu M1; 0,0695(không thấy không ngàn sáu trăm chín mươi lăm) gam còn lại trong mẫu M2 là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 258/KL- KTHS-MT theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người làm chứng; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định: Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 30/3/2022, tại khu vực đình làng thuộc địa phận thôn 3 Hữu Thường, xã Th, huyện N. Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã Th phát hiện bắt quả tang Hoàng Xuân V có hành vi cất giấu trái phép 02 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,2046 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

*c) Heroine, Cocaine, **Methamphetamine**, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

.....

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bởi lẽ: Ma túy là một trong những đại họa mà toàn nhân loại phải đối mặt và là vấn đề đang còn nhức nhối, ám ảnh của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Nhận thức sâu sắc về tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống ma túy cũng như quyết tâm loại trừ các tệ nạn về ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau nên các tội phạm về ma túy vẫn chưa giảm mà lại có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp hơn. Để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội ngoài công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng thì các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương như: Công an, Viện kiểm sát và Tòa án đã tăng cường, phối hợp chặt chẽ công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, kiên quyết triệt xóa các tụ điểm phức tạp, không để gây bức xúc trong nhân dân. Vận động nhân dân phát hiện tố giác tội phạm về ma túy nhằm góp phần tích cực vào công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Từ đó nêu cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn dân cư để từng bước đẩy lùi và loại trừ tội phạm nguy hiểm này. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật bằng bản án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục chính bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, hiện đang có 01 tiền sự: Ngày 18/01/2019 Tòa án nhân dân huyện N ra quyết định số 07/QĐTA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 21/7/2020.

Từ những phân tích trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán Heroine cho bị cáo nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích kiếm lời vì vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác:

Đối với phong bì niêm phong bên trong là 01 đĩa DVD ghi lại nội dung hỏi cung bị can Viên được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với 0,0282 (*Không thấy không nghìn hai trăm tám mươi hai*) gam còn lại trong mẫu M1; 0,0695 (*không thấy không nghìn sáu trăm chín mươi lăm*) gam còn lại trong mẫu M2 là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 258/KL- KTHS-MT theo quy định của pháp luật xét đây là vật Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân V 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 30/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Đối với 0,0282 (*Không thấy không nghìn hai trăm tám mươi hai*) gam còn lại trong mẫu M1; 0,0695 (*không thấy không nghìn sáu trăm chín mươi lăm*) gam còn lại trong mẫu M2 là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong một phong bì ghi số 258/KL- KTHS-MT theo quy định của pháp luật. (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật

chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh